

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TRẺ KHUYẾT TẬT HÒA NHẬP NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ vào Hướng dẫn số 1166/HD-PGDĐT ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Tân An về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Trên cơ sở điều kiện và tình hình thực tế của trường, trường tiểu học Nhơn Thạnh Trung giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi:

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Phòng GD&ĐT thành phố Tân An; của Đảng ủy- HĐND- UBND; sự phối kết hợp chặt chẽ của các tổ chức ban ngành, các đoàn thể trong xã.

Trường đạt chuẩn Quốc Gia mức độ I. Cơ sở vật chất; trang thiết bị phục vụ cho dạy học ngày một hoàn thiện;

Đội ngũ giáo viên 100% đạt chuẩn và trên chuẩn, đoàn kết giúp đỡ nhau trong mọi lĩnh vực công tác. Các thầy cô giáo đều có sự quan tâm đặc biệt đến đối tượng học sinh khuyết tật hòa nhập.

Gia đình các em đều quan tâm và tạo điều kiện để trẻ có thể hoà nhập cộng đồng, các tổ chức xã hội cũng quan tâm đến việc học tập của các em, đồng viên, khích lệ kịp thời nên có nhiều thuận lợi cho giáo viên phụ trách lớp..

Các em đều ngoan, không quậy phá nên không làm ảnh hưởng đến các bạn khác trong lớp.

2/ Khó khăn:

Việc xác định năng lực còn lại của em để có cơ sở theo dõi quản lí, giáo dục chưa khoa học.

Các em còn quá nhỏ và nhận thức quá kém nên việc dạy kiến thức và rèn kĩ năng cho các em bị hạn chế.

Giáo viên chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập.

3/ Số lượng học sinh khuyết tật:

Toàn trường có 04 em trong độ tuổi đi học bị khuyết tật đang theo học tại trường:

Trong đó:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Con Ông, Bà	Tình trạng khuyết tật	Học lớp
-----	-----------	---------------------	-------------	-----------------------	---------

1	Hồ Duy Phát	23/11/2017	Hồ Duy Tân	Dạng khuyết tật: Nhìn; Mức độ: nặng (61%)	2/3
2	Võ Tường Vy	2017	Võ Chí Phú	Dạng khuyết tật: Nhìn và tâm thần	2/2
3	Nguyễn Gia Quý	06/11/2013	Nguyễn Hoàng Nam	-Hoạt động trí tuệ.: Không xác định - So với lứa tuổi. -Thang kiến thức: Ở mức độ Chậm trung bình so với trình độ học vấn tại nhà trường	4/1
4	Nguyễn Thanh Trúc	22/10/2013	Dương Thị Linh	Trí tuệ mức độ Không xác định so với lứa tuổi Hoạt động kiến thức mức độ Không xác định so với trình độ học vấn tại nhà trường.	3/3

4/ Danh sách giáo viên dạy học sinh khuyết tật

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào ngành	Trình độ CM	Day lớp
1	Nguyễn Thị Minh Thư	1989	2010	Đại học	2/2
2	Trần Ngô Huy Thông	1977	1999	Đại học	2/3
3	Trần Văn Hạnh	1977	1998	Đại học	3/3
5	Phạm Xuân Diệu	1964	1983	Đại học	4/1

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC TRẺ KHUYẾT TẬT HÒA NHẬP:

Dạy các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ...phù hợp với lứa tuổi, tạo điều kiện tốt nhất về tinh thần cũng như vật chất giúp các em hoà nhập cuộc sống cộng đồng.

Hướng dẫn và tạo điều kiện cho trẻ giao tiếp với bạn bè, thầy cô tạo cơ hội phát triển năng lực bản thân góp phần tạo bầu không khí thân thiện trong nhà trường. Hướng dẫn học sinh biết ứng xử với những sự việc xung quanh mình, học tập, vui chơi lành mạnh, từng bước hình thành sự tự tin của trẻ trước bạn bè, tập thể và cộng đồng.

Giúp đỡ và dạy học sinh biết đọc, viết, tính toán có thể học tiếp lớp học, cấp học trên.

III. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Đối với BGH nhà trường

Triển khai kế hoạch giáo dục trẻ khuyết tật tới toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường trong việc thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật.

Tuyên truyền, vận động các tổ chức, đoàn thể, cá nhân tham gia quá trình giáo dục trẻ khuyết tật học hoà nhập.

Tạo điều kiện tốt nhất về cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học, phương tiện hỗ trợ cho những lớp có trẻ khuyết tật.

Thường xuyên tư vấn, giám sát, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục trẻ của giáo viên.

Có biện pháp khuyến khích động viên giáo viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Tổ chức chuyên đề tạo điều kiện cho giáo viên dạy trẻ hoà nhập có cơ hội trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giáo dục trẻ khuyết tật.

2. Đối với giáo viên

Giáo viên trong giáo dục hòa nhập dành cho người khuyết tật phải tôn trọng và thực hiện các quyền của người khuyết tật; có phẩm chất đạo đức tốt, yêu thương người khuyết tật; có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ về giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật.

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chương trình, kế hoạch dạy học theo yêu cầu và các quy định của trường.

Chủ động phối hợp trong việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân; tổ chức hoạt động giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân của người khuyết tật.

Thường xuyên tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp, học hỏi kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật.

Tư vấn cho nhà trường và gia đình người khuyết tật trong việc hỗ trợ, can thiệp, xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật.

IV. CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP

1. Chỉ tiêu

100% HS khuyết tật hoà nhập của trường nắm được kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, sống đoàn kết, hoà nhập với bạn bè

100% HS KT hoà nhập của trường đọc, viết tương đối đạt yêu cầu; Đếm được các số đến hàng chục, trăm, tính toán được một số phép tính đơn giản, ...

100% HS KT hoà nhập biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh nơi công cộng,...

Các em biết giao tiếp và thể hiện được ý kiến của mình trong các tiết hoạt động tập thể.

2. Biện pháp

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020 của ngành giáo dục ban hành kèm theo Quyết định số 338/QĐ-BGDĐT ngày 30/01/2018. Nhà trường xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục người khuyết tật ngay từ đầu năm học.

Thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi về học tập cho học sinh khuyết tật chú trọng đến sự tiến bộ trong rèn luyện của học sinh. Giáo dục trẻ khuyết tật phải phù hợp đối tượng, chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại học sinh khuyết tật

Thực hiện đúng chương trình và nội dung giáo dục, dạy hoà nhập trẻ khuyết tật cụ thể:

Trẻ khuyết tật trong lớp học hoà nhập thực hiện chương trình GD và kế hoạch chung của lớp của trường.

Căn cứ vào kế hoạch, chương trình chung, giáo viên dạy lớp có học sinh khuyết tật hoà nhập có thể điều chỉnh chương trình và phương pháp, đánh giá cho phù hợp với học sinh khuyết tật.

Căn cứ vào khả năng của trẻ khuyết tật và mức độ khuyết tật, giáo viên dạy cần đưa các em tham gia vào mọi hoạt động của lớp, của trường theo nhu cầu và tiềm năng của từng em.

Tìm hiểu kỹ đặc điểm tâm, sinh lí, hoàn cảnh gia đình và điều kiện sống của trẻ từ đó tìm biện pháp giáo dục phù hợp.

Đề xuất, kiến nghị với tổ chuyên môn và nhà trường về những giải pháp giáo dục trẻ.

Kịp thời báo cáo nhà trường về tình hình của trẻ khuyết tật lớp mình phụ trách và những vấn đề liên quan đến giáo dục trẻ khuyết tật.

Thường xuyên giữ mối liên hệ với cha mẹ học sinh hoặc người đỡ đầu để thông báo kịp thời về tình hình học tập của trẻ tới gia đình đồng thời phối hợp tạo điều kiện tốt nhất để các em học tập và rèn luyện. Hướng dẫn cha mẹ học sinh cách giáo dục trẻ, đồng cảm và chia sẻ với họ bằng tình cảm trân thành, thân thiện.

Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên với trẻ khuyết tật, giữa trẻ KT với học sinh khác trong lớp, trong trường. Tạo cho trẻ có được cảm giác an toàn, được tôn trọng. Giáo dục học sinh khác trong lớp biết cách động viên, chia sẻ, hỗ trợ giúp đỡ trẻ KT bằng tình cảm bạn bè gần gũi.

Tăng cường tự học, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp về phương pháp giáo dục trẻ KT.

Trong giảng dạy và giáo dục luôn dành cho đối tượng này sự quan tâm đặc biệt. Thường xuyên theo dõi chỉ bảo tận tình coi trẻ như con em mình.

Nghiên cứu kỹ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về công tác giáo dục trẻ KT học hoà nhập để thực hiện.

Thường xuyên hướng tới việc thực hiện mục tiêu, điều chỉnh kế hoạch và có thể đề xuất điều chỉnh mục tiêu phù hợp với sự phát triển của trẻ.

3. Cách đánh giá học sinh khuyết tật:

Đánh giá kết quả GD trẻ khuyết tật theo đúng hướng dẫn của Thông tư 27 của Bộ GD&ĐT. Đánh giá các em dựa trên nhiều mặt: Các kỹ năng xã hội, kỹ năng sống, khả năng hoà nhập, kết quả lĩnh hội tri thức, rèn luyện kỹ năng áp dụng trong cuộc sống....

Đánh giá sự tiến bộ của học sinh theo hướng động viên khuyến khích các em vươn tới sự tiến bộ với phương châm động viên là chính.

Đánh giá theo nhu cầu, khả năng tiếp cận với mục tiêu giáo dục cá nhân.

Hình thức đánh giá phù hợp với từng dạng khuyết tật (Có thể vấn đáp hoặc trắc nghiệm).

IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CỤ THỂ

Thời gian	Nội dung	TT/ cá nhân thực hiện	Tồn tại/ điều chỉnh
Tháng 09	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra nắm số liệu trẻ KT. - Huy động trẻ ra lớp. - Biên chế trẻ vào lớp học. - Lập hồ sơ theo dõi, họp phụ huynh. 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH + GV - GVCN - GV 	
Tháng 10	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch GD trẻ KT - Kiểm tra CSVN, các điều kiện phục vụ giảng dạy và GD trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH + GVCN 	
Tháng 11	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra công tác giáo dục trẻ KT - Theo dõi, đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh khuyết tật theo từng tháng. - Theo dõi tình hình sức khỏe của học sinh theo từng tháng 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH - GV 	
Tháng 12	<ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi, đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh khuyết tật theo từng tháng. - Theo dõi tình hình sức khỏe của học sinh theo từng tháng 	GV, BGH	
Tháng 01	<ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi, đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh khuyết tật theo từng tháng. - Theo dõi tình hình sức khỏe của học sinh theo từng tháng 	GV, BGH	

Tháng 02	- Theo dõi, đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh khuyết tật theo từng tháng. - Theo dõi tình hình sức khỏe của học sinh theo từng tháng	GV,BGH	
03	- Theo dõi, đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh khuyết tật theo từng tháng. - Theo dõi tình hình sức khỏe của học sinh theo từng tháng	GV,BGH	
04	- Theo dõi, đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh khuyết tật theo từng tháng. - Theo dõi tình hình sức khỏe của học sinh theo từng tháng	GV,BGH	
05	- Tổng kết đánh giá công tác giáo dục, chăm sóc trẻ khuyết tật	GV,BGH	

Nơi nhận:

- BGD (BC)
- TKT,GV;
- Lưu vt;

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Lê Thị Hồng vân